

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
*Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

Bản án số: 372/2020/HS- PT
Ngày: 01- 06- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Năng Thành

Các Thẩm phán: Ông Mai Văn Quang và Bà Đặng Thị Thanh Huyền

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đình Đồng- Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 06 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 302/2020/TLPT- HS ngày 27/04/2020 đối với bị cáo Từ Văn Bb ... do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2020/HS- ST ngày 27/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện ..., thành phố Hà Nội.

Bị cáo kháng cáo: Từ Văn Bb ...; sinh năm ..., tại Hà Nội; nơi cư trú: xóm ..., Hà Nội; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Từ Văn ... và bà Đỗ Thị ...; có vợ là Trương Thị ... (*sinh năm ...*) và ... con (*sinh năm ...*); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 07/9/2012, Tòa án nhân dân huyện ... (*Hà Nội*) xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc (*đã xóa án tích*); bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp và tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/8/2019 đến ngày 16/9/2018; tại ngoại; *có mặt*.

Ngoài ra, còn có các bị cáo khác (Lương ... Ngọc, Nguyễn ... Tuấn) và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 18/8/2019, Lê Đình T... cùng Văn Đình Q ... và Văn Đình C ... đến quán Karaoke ... 2 (địa chỉ: ..., Hà Nội) do chị Lương Thị D... làm chủ. Khi gặp Lương ... Ngọc (quản lý quán), Tuấn nói “*anh cho em 01 phòng để bay*”. Ngọc biết Tuấn muốn thuê phòng để sử dụng ma túy nên đã dẫn khách vào phòng Vip 1; Q ... đi ra ngoài và gọi điện cho 01 người thanh niên (Lê Đình T...; sinh năm 1994) để mua ma túy; một lúc sau, Lường Thị ..., Lò Thị ..., Lê Thị ... và Mai Thị ... vào phòng hát cùng khách; Sau đó, Lê Đình T... mang 01 gói ma túy (loại Ketamine) đến và bán cho Q ... với giá là 2.100.000 đồng. Q ... cầm 01 gói ma túy này vào phòng để trên bàn; C ... bảo T... đi mượn đĩa sứ, bật lửa mang vào và lấy thẻ ATM chia nhỏ số ma túy cho cả nhóm sử dụng.

Khoảng 23 giờ 15 phút, Công an huyện ... kiểm tra hành chính đối với quán Karaoke ... 2:

- Kiểm tra phòng Vip 1: Có các đối tượng Lê Đình T..., Văn Đình C ..., Văn Đình Q ..., Lường Thị ..., Lò Thị ..., Lê Thị ... và Mai Thị ...; tổ công tác đã thu giữ tại bàn uống nước: 01 đĩa sứ màu trắng dính chất bột màu trắng và 01 thẻ ATM màu xanh có dính chất bột màu trắng. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng (ký hiệu M).

- Kiểm tra phòng Vip 2: Tổ công tác phát hiện trong phòng có Nguyễn ... Tuấn, Từ Văn Bb ... và Chu Hải ...; trên mặt bàn phía trước vị trí Tuấn ngồi có 02 viên nén (01 viên nén hình lục giác màu xám và 01 viên nén hình chữ nhật màu cam trên mặt có chữ *durex*); tại lòng bàn tay trái của Tuấn có 01 túi nilon diện (4 x 6) cm (bên trong có 03 túi nilon diện (2 x 2)cm chứa tinh thể màu trắng và 03 viên nén hình chữ nhật màu cam trên bề mặt đều có chữ *durex*). Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng (ký hiệu M1 và M2).

Kết quả điều tra xác định: Chiều tối ngày 18/8/2019, Nguyễn ... Tuấn, và Từ Văn Bb ... cùng uống bia rồi Tuấn rủ đi sử dụng ma túy; sau khi Bb ... đồng ý, Tuấn dùng điện thoại nhắn tin cho Nguyễn Anh Đ ... và Chu Hải ... để cùng đi sử dụng ma túy; Tuấn gọi điện cho 01 nam thanh niên (tên Duy) mua 1,5 chỉ ke và 05 viên thuốc lắc với giá là 8.700.000 đồng. Khi Đức đến thì Tuấn, Bb ... và

Đức cùng ra quán Karaoke ... 1 để hát và chờ mang ma túy. Sau khoảng 40 phút mà không thấy Duy gọi lại nên Tuấn, Bb ... và Đức đi về. Bb ... điều khiển xe mô tô (BKS: ...) chở Tuấn còn Đức đi một mình về sau.

Trên đường về, thấy Duy đang đi phía đường ngược chiều nên Tuấn vỗ vai Bb ... và nói “*Kìa nó, kìa nó*”; Bb ... biết là người bán ma túy đến nên Bb ... điều khiển xe quay lại chỗ người bán ma túy rồi dừng xe; Tuấn xuống xe gặp người thanh niên, giao 8.700.000 đồng và nhận 01 túi nilon (*bên trong có 05 viên nén và 03 túi nilon nhỏ chứa tinh thể màu trắng*); Bb ... điều khiển xe mô tô chở Tuấn ra quán ... 2 để sử dụng ma túy và gặp Dương và Đức cũng vừa đến quán. Tuấn, Bb ..., Dương và Đức đi vào phòng Vip 2, Tuấn lấy 02 viên nén ma túy để chia nhỏ chuẩn bị sử dụng bị kiểm tra, phát hiện và thu giữ ma túy.

Sau đó, Lương ... Ngọc đã đến Cơ quan công an đầu thú và khai nhận hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy nêu trên.

Phiếu xét nghiệm ngày 19/8/2019 (bút lục 502- 512) xác định: Văn Đình C ..., Lê Đình T... và Văn Đình Q ... đều dương tính với chất ma túy; Lương ... Ngọc, Nguyễn ... Tuấn, Nguyễn Anh Đ ..., Từ Văn Bb ..., Chu Hải ..., Mai Thị ..., Lường Thị ..., Lê Thị ... và Lò Thị ... đều âm tính đối với chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 5411/KLGD- PC09 ngày 26/8/2019 (bút lục 42) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: 01 chiếc đĩa sứ màu trắng đường kính 25 cm, 01 thẻ ATM màu xanh thu giữ tại phòng Vip1 đều có dính ma túy loại Ketamine.

Tại Kết luận giám định số 5410/KLGD- PC09 ngày 26/8/2019 (bút lục 291) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Mẫu M1 (01 viên nén màu xám hình lục giác có khối lượng 0,558 gam) là ma túy loại MDMA; 01 viên nén hình chữ nhật màu cam khối lượng 0,448 gam là ma túy loại MDMA; Mẫu M2 (03 túi nilon diện 2 x 2 cm bên trong mỗi túi đều có tinh thể màu trắng, khối lượng 2,349gam) là ma túy loại Ketamine; 03 viên nén hình chữ nhật màu cam, khối lượng 1,341 gam là ma túy loại MDMA.

Quá trình điều tra, Từ Văn Bb ... khai nhận (bút lục 361- 393; 414- 416): Ngày 18/8/2019, trong khi uống bia cùng thì Tuấn rủ đi sử dụng ma túy và Bb ... đồng ý. Sau đó, Tuấn, Bb ..., Đức đi ra quán Karaoke ...1 để hát và chờ người

mang ma túy đến. Sau khoảng 40 phút không thấy ai gọi lại nên 03 người đi về. Khi Bb ... chở Tuấn đi về (trên đường ...; theo hướng ...) thì Tuấn thấy Duy đang đi phía đường ngược chiều và biết là có ma túy nên Tuấn có vỗ vai Bb ... và nói “Kìa nó, kìa nó”. Biết có người bán ma túy đến nên Bb ... đã điều khiển xe quay, Tuấn xuống xe gặp người thanh niên và mua ma túy, Bb ... chứng kiến việc này. Tuấn cầm ma túy trên tay rồi bảo Bb ... chở đi ra quán ...2; Tuấn, Bb ..., Dương và Đức đi vào phòng Vip 2, Tuấn lấy 02 viên nén ma túy ra để chia nhỏ chuẩn bị cùng sử dụng thì bị phát hiện và thu giữ vật chứng.

** Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2020/HS- ST ngày 27/02/2020, Tòa án nhân dân huyện ..., thành phố Hà Nội đã quyết định:*

Tuyên bố bị cáo Từ Văn Bb ... phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Từ Văn Bb ... 15 (mười lăm) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam (từ ngày 19/8/2019 đến ngày 16/9/2019).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Lương ... Ngọc 05 năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn ... Tuấn 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; quyết định xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 02/03/2020, bị cáo Từ Văn Bb ... có đơn kháng cáo với nội dung kêu oan, không phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

** Tại phiên tòa phúc thẩm:* Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Từ Văn Bb ... 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Từ Văn Bb ... phù hợp các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự về chủ thể và thời hạn kháng cáo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xét kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[2] Tại các phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo Từ Văn Bb ... đều không thừa nhận hành vi phạm tội và kêu oan. Căn cứ và các bản kiểm điểm, tường trình và tự khai do bị cáo Từ Văn Bb ... viết và nộp cho Cơ quan điều tra cấp sơ thẩm (*bút lục 361- 371*), Lời khai của bị cáo Bb ... tại Cơ quan điều tra cấp sơ thẩm (*bút lục 372- 385*), lời khai của đồng phạm là bị cáo Nguyễn ... Tuấn (*bút lục 307- 342*), biên bản đối chất giữa bị cáo Bb ... và bị cáo Nguyễn ... Tuấn (*bút lục 414- 416*), Hội đồng xét xử xét thấy: Lời khai của bị cáo Bb ... tại Cơ quan điều tra cấp sơ thẩm (*đã nêu trên*) phù hợp với lời khai của đồng phạm Nguyễn ... Tuấn và những người làm chứng, phù hợp các taig liệu về khám xét, thu giữ và niêm phong vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án- Đủ cơ sở kết luận: Ngày 18/8/2019, Từ Văn Bb ... điều khiển xe mô tô chở Nguyễn ... Tuấn đi mua ma túy để cùng sử dụng chung và Nguyễn ... Tuấn đã mua được ma túy là 05 viên ma túy loại MDMA (*khối lượng 2,347 gam*) và 01 gói ma túy Ketamine (*khối lượng 2,349 gam*); biết rõ Nguyễn ... Tuấn đã mua được ma túy và đang cầm trên tay, Bb ... điều khiển xe mô tô chở đồng phạm đến quán Karaoke ...2 (*địa chỉ: ..., Hà Nội*) để cùng sử dụng ma túy thì bị kiểm tra, phát hiện và thu giữ ma túy; trước đó, Bb ... và Tuấn đã thỏa thuận là mua ma túy sử dụng chung và cùng đóng góp để trả tiền mua ma túy; hành vi của Từ Văn Bb ... đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và được quy định, hướng dẫn chi tiết tại điểm d tiết 3.7 mục 3 Phần II của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT ngày 24/12/2007; Bản án sơ thẩm đã quy kết bị cáo Từ Văn Bb ... theo tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật và không oan sai.

[3] Bị cáo Từ Văn Bb ... không thừa nhận hành vi phạm tội, kêu oan và xác định đã bị Cơ quan điều tra cấp sơ thẩm ép cung, dùng nhục hình. Hội đồng xét xử xét thấy: Sau khi vụ việc bị phát hiện, các bị cáo và đối tượng liên quan

đều khai nhận đúng sự việc xảy ra, các lời khai này đều phù hợp với nhau, phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án; các quyết định, hành vi của các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đều hợp pháp, bị cáo không đưa ra được các căn cứ chứng minh bị ép cung và dùng nhục hình; mặt khác, trong một số lời khai của bị cáo (*bút lục 367, 384- 387*), còn có sự chứng kiến của mẹ và vợ bị cáo là bà Đỗ Thị ..., chị Trương Thị ..., bị cáo Bb ... vẫn khai báo đúng các hành vi đã thực hiện và thống nhất với các lời khai khác của bị cáo; sau đó, cũng tại Cơ quan điều tra cấp sơ thẩm, bị cáo Bb ... đã thay đổi lời khai và phủ nhận các hành vi đã thực hiện. Như vậy, việc bị cáo thay đổi lời khai và cho rằng bị ép cung, dùng nhục hình là không có căn cứ, mục đích trốn tránh trách nhiệm và gây khó khăn cho các Cơ quan tiến hành tố tụng. Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã thu thập hợp pháp và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, đủ cơ sở xác định hành vi phạm tội và kết án đối với bị cáo; Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo Từ Văn Bb

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Từ Văn Bb ... là nguy hiểm cho xã hội và nghiêm trọng, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy; MDMA và Ketamine là các chất ma túy rất độc hại đối với con người; nó vừa là một trong các nguyên nhân gây ra những căn bệnh chết người, vừa là một trong những nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm cho đời sống xã hội; ý thức rõ về tác hại của ma túy và tệ nạn về ma túy nhưng bị cáo vẫn cố ý Tàng trữ trái phép chất ma túy nên cần xử phạt nghiêm minh và buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng để giáo dục và cải tạo đối với bị cáo.

[5] Bị cáo Từ Văn Bb ... đã có 01 tiền án (*ngày 07/9/2012, Tòa án nhân dân huyện ... xử phạt 08 tháng tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc*); mặc dù đã được xóa án tích nhưng thể hiện là bị cáo có nhân thân xấu, đã được pháp luật hình sự giáo dục, cải tạo nhưng nay vẫn cố ý phạm tội với mức độ nghiêm trọng; bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội và không có các tình tiết tăng nặng hoặc giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất,

mức độ của hành vi phạm tội, vai trò của bị cáo trong đồng phạm và khối lượng chất ma túy bị cáo đã tham gia Tàng trữ trái phép để xử phạt bị cáo Từ Văn Bb ... 15 tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật; Hội đồng xét xử ghi nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm, không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm đối với bị cáo Từ Văn Bb ...; đủ tác dụng để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định tại Điều 343 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Bị cáo Từ Văn Bb ... phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án.

[8] *Vì các lẽ trên;*

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2020/HS- ST ngày 27/02/2020 của Tòa án nhân dân quận huyện ..., thành phố Hà Nội đối với bị cáo Từ Văn Bb ...:

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Từ Văn Bb ... 15 (*mười lăm*) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam (*từ ngày 19/8/2019 đến ngày 16/9/2019*).

2. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Từ Văn Bb ... phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định của Bản án sơ thẩm đối với các bị cáo khác (*Lương ... Ngọc và Nguyễn ... Tuân*); về xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm không

có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện ...;
- Công an huyện ...;
- TAND huyện ...;
- Chi cục THADS huyện ...,
- Bị cáo kháng cáo;
- UBND xã (phường) nơi BC cư trú;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

PHẠM NĂNG THÀNH